

Họ và tên:

Thứ.....ngày.....tháng..... năm 20....

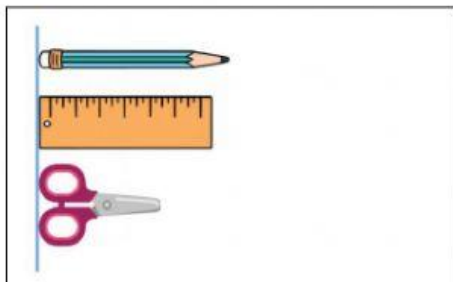
Lớp: 1A.....

ÔN LUYỆN VIOLYMPIC TOÁN TIẾNG VIỆT LỚP 1

Bài 1: Sắp xếp các ô có giá trị tăng dần:

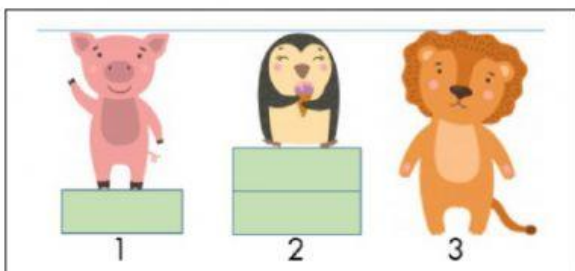
$1 + 2 + 4$ 	$70 - 40 - 10$ 	$18 - 2$ 	$15 - 5 - 10$ 	$10 - 8 + 2$
$60 - 30 - 20$ 	$15 + 4 - 2$ 	$18 - 8 - 2$ 	$10 + 8 - 4$ 	$5 + 4 - 3$
$20 + 30 + 20$ 	$16 - 6 + 2$ 	$10 + 70 - 50$ 	$10 + 8 - 7$ 	$17 - 6 + 8$
$50 - 10 + 40$ 	$30 + 50 + 10$ 	$19 - 5 + 1$ 	$13 - 3 - 7$ 	$70 - 40 + 30$

Bài 2: Đồ vật nào dài nhất



- A. kéo
- B. thước kẻ
- C. bút chì
- D. không có đồ vật nào

Bài 3: Con vật số mấy cao nhất



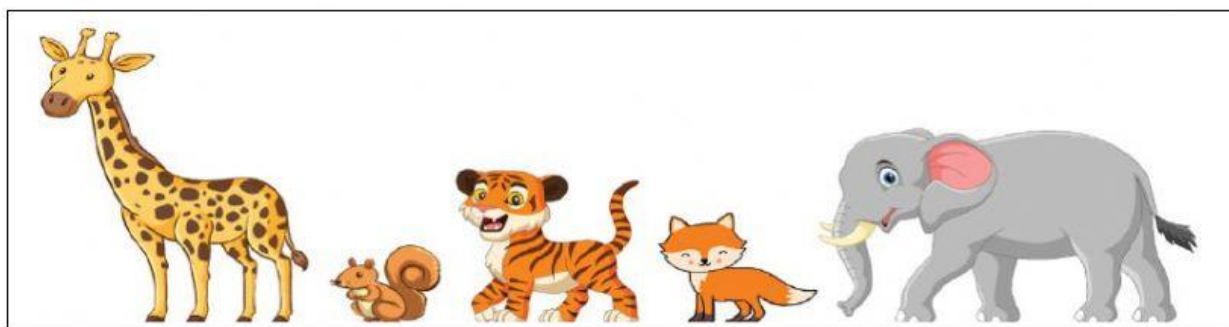
- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. cả 3 cao đều bằng nhau

Bài 4: Các hoa quả được đặt trên một hàng. Quả sầu riêng ở vị trí thứ tư đúng hay sai?



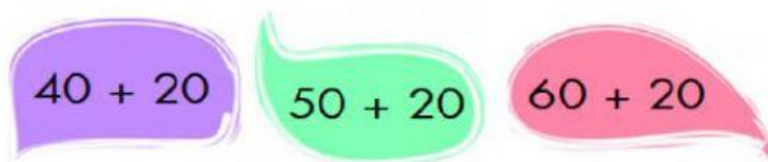
- A. đúng
- B. sai

Bài 5: Cần đổi vị trí hai con vật nào cho nhau để khi nhìn từ trái sang phải, các con vật được sắp xếp theo thứ tự chiều cao giảm dần?



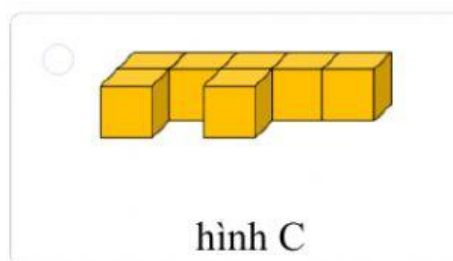
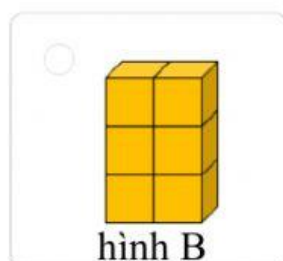
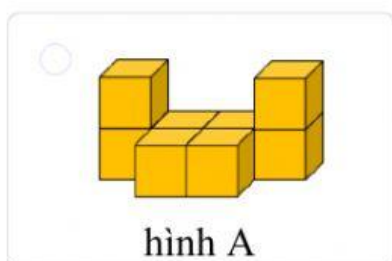
- A. Voi và hồ B. Cáo và hồ C. Sóc và cáo D. Sóc và voi

Bài 6: Phép tính ở ô màu nào có kết quả bằng 70?



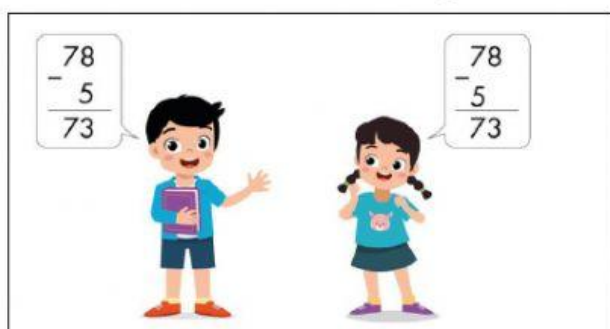
- A. Màu tím B. màu xanh C. màu hồng D. không có màu nào

Bài 7 : Trong các hình dưới đây, hình nào có ít khối lập phương nhất?



- A. hình A B. Hình B C. hình C D. không có

Bài 8: Bạn nào đặt tính đúng?

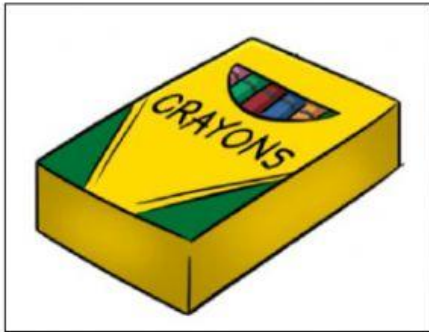


- A. bạn gái
B. bạn trai
C. không có bạn nào

Bài 9: Từ các số 4, 5, 6, 0 có thể lập được bao nhiêu số có hai chữ số khác nhau và lớn hơn 48?

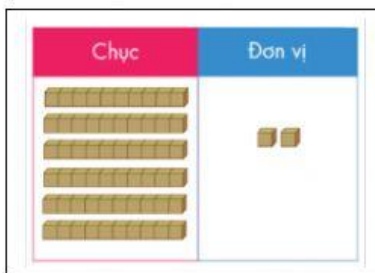
Trả lời: số

Bài 10: Hộp bút màu dưới đây có dạng khối nào?

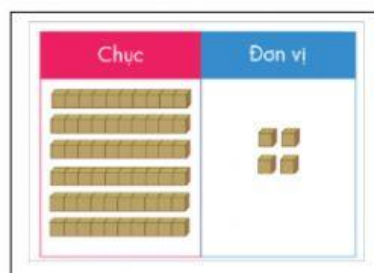


Trả lời: khối

Bài 11: Mô hình nào dưới đây biểu diễn số 62



hình A



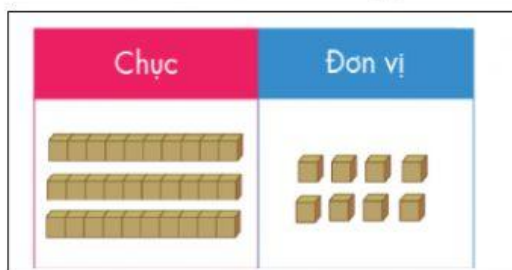
hình B



hình C

- A. hình A B. hình B C. hình C D. không có hình nào

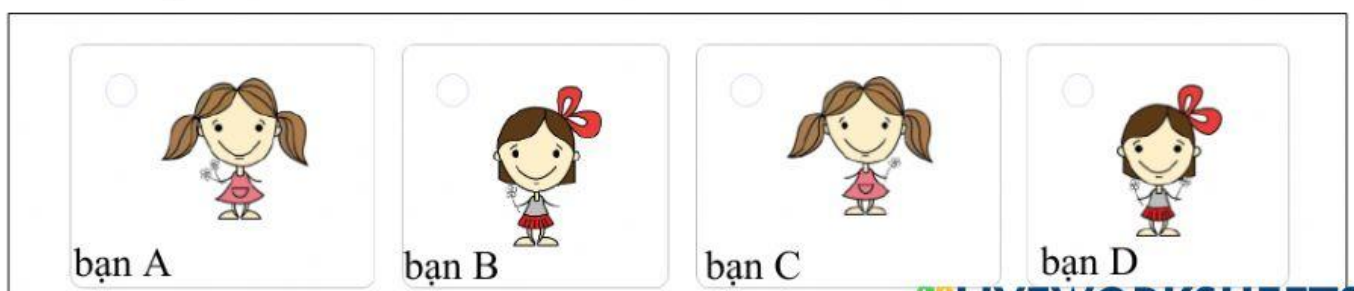
Bài 12: Hai số thích hợp để điền vào chỗ chấm từ trái sang phải lần lượt là:



38 = chục đơn vị

- A. 8 và 3 B. 3 và 8
C. 3 và 6 D. 3 và 9

Bài 13: Katie đang diện một chiếc váy, cô buộc tóc hai bên và đang cầm một bông hoa trên tay. Hỏi bức tranh nào là Katie?



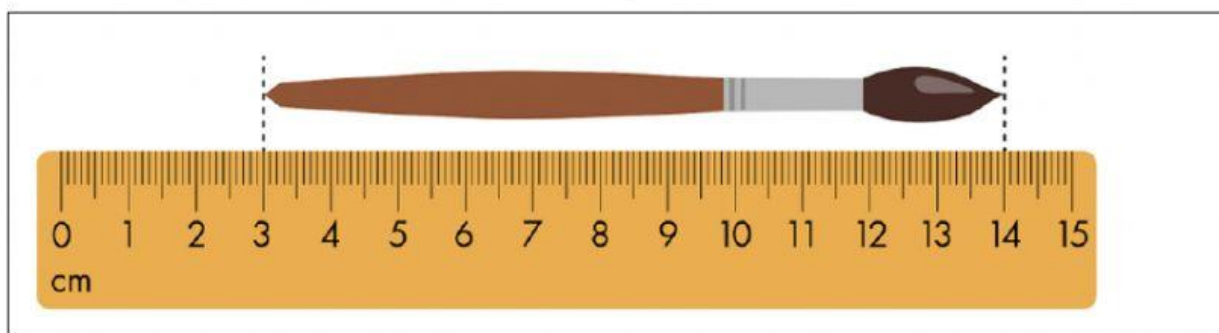
A. hình A

B. hình B

C. hình C

D. không có hình nào

Bài 14: Cây cọ vẽ dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



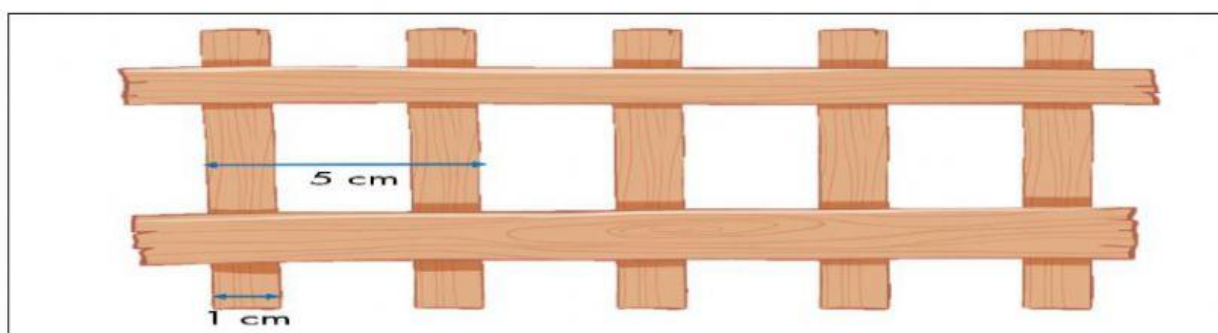
A. 14cm

B. 10cm

C. 13cm

D. 11cm

Bài 15: Hàng rào dài bao nhiêu xăng-ti-mét?



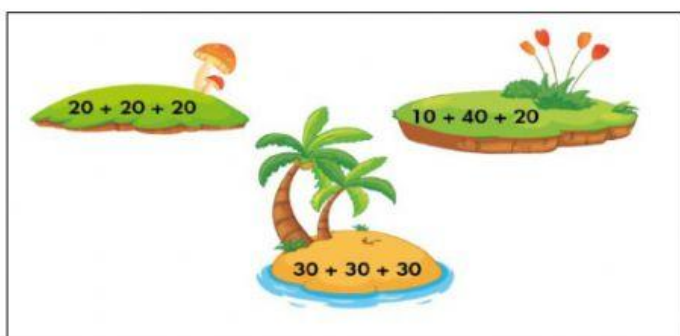
A. 16cm

B. 17cm

C. 18cm

D. 19cm

Bài 16: Hòn đảo nào chứa phép tính có kết quả nhỏ nhất?

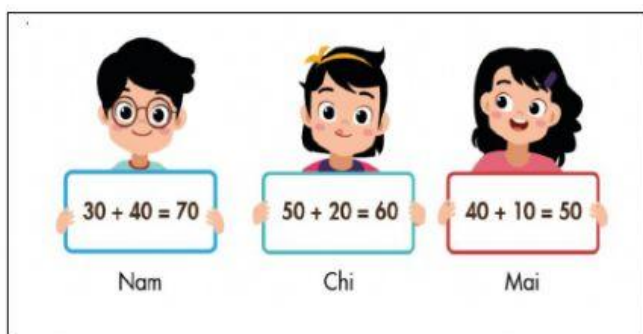


A. đảo nấm

B. đảo hoa

C. đảo dừa

Bài 17: Bạn nào tính sai?



A. Nam

B. Chi

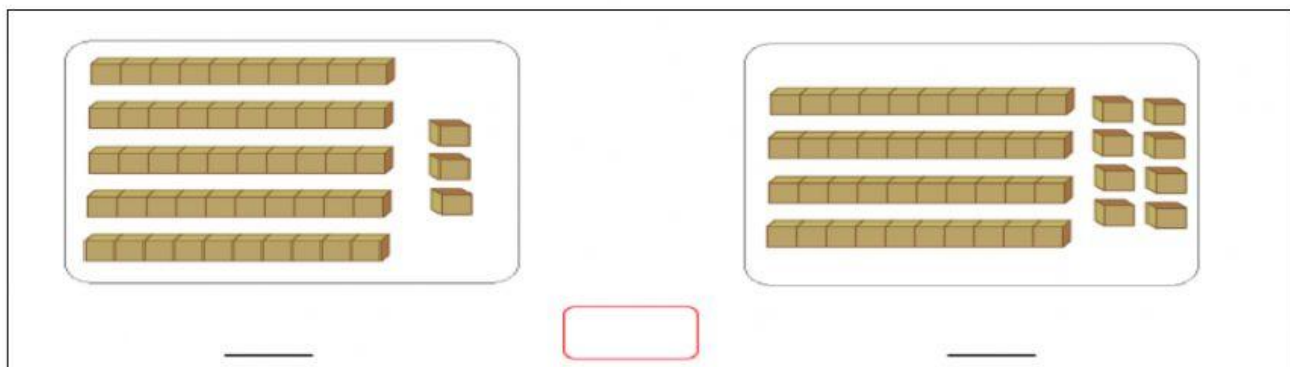
C. Mai

D. Không có bạn nào

Bài 18: Từ 10 đến 21 có bao nhiêu số chẵn?

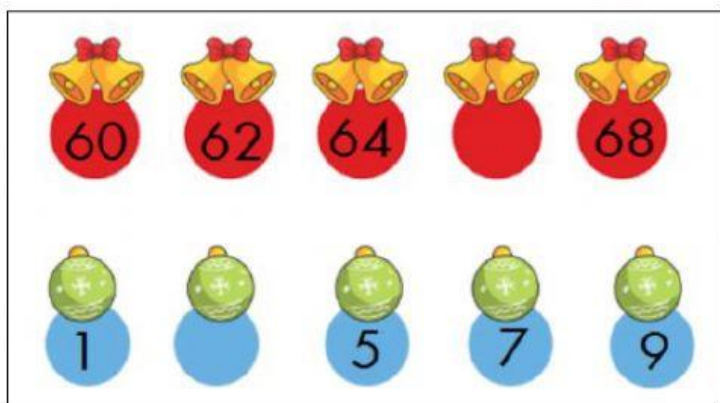
Trả lời: số

Bài 19: Chọn dấu thích hợp để điền vào ô trống?



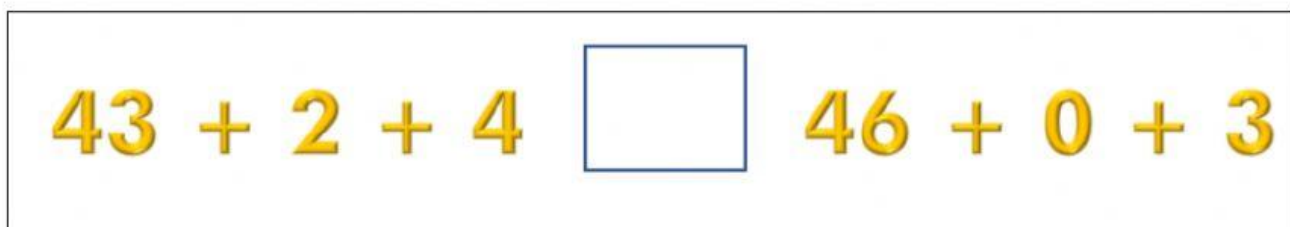
- A. < B. > C. = D. Không có dấu nào

Bài 20: Trong hình dưới đây, hai số còn thiếu cộng với nhau được kết quả bằng bao nhiêu?



Trả lời: kết quả bằng.....

Bài 21: Chọn dấu thích hợp để điền vào ô trống?



- B. < B. > C. = D. Không có dấu nào

Bài 25: Hà có 1 chục viên bi, Lan có 3 chục viên bi, Tâm có 2 chục viên bi. Hỏi cả ba bạn có tất cả bao nhiêu viên bi?

- A. 4 chục viên bi B. 5 chục viên bi
C. 3 chục viên bi D. 6 chục viên bi

Bài 26: Một khóm hoa có 25 cây hoa. Mẹ trồng thêm 3 cây hoa nữa. Hỏi khóm hoa có tất cả bao nhiêu cây hoa

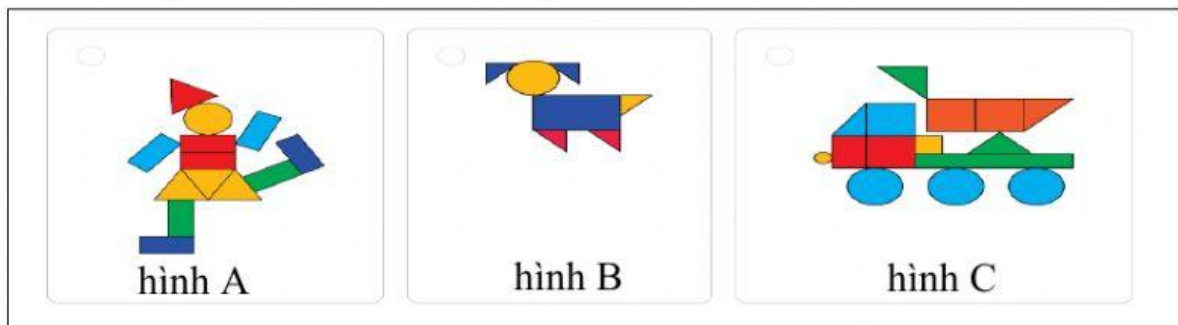


Trả lời: Khóm hoa có cây hoa.

Bài 27: Số cần điền vào dấu hỏi chấm là bao nhiêu? $58 + 11 = ?$

Trả lời:

Bài 28: Hình nào sau đây được tạo từ nhiều hình tam giác nhất?



A. hình A B. hình B C. hình C D. không có hình nào

Bài 29: Nhìn vào bức tranh và cho biết bạn đứng ở vị trí thứ tư từ trái sang mặc áo màu gì?



A. xanh nước biển B. xanh lá cây C. hồng D. vàng

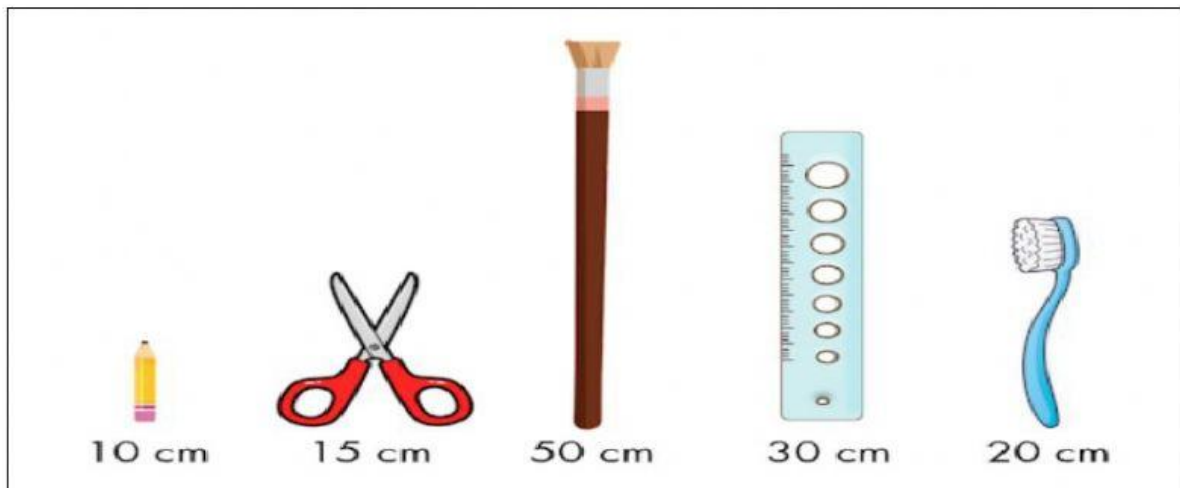
Bài 30: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $40 + 40 = \dots\dots\dots$

Trả lời: $\dots\dots\dots$

Bài 31: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $20 + 40 + 10 = \dots\dots\dots$

Trả lời: $\dots\dots\dots$

Bài 32: Ba đồ vật nào dưới đây có chiều dài cộng với nhau bằng 90 cm?



A. cọ vẽ, bàn chải, thước kẻ

B. bút chì, kéo, cọ vẽ

C. cọ vẽ, kéo, thước kẻ

D. thước kẻ, bút chì, cọ vẽ

Bài 33: Số thích hợp điền vào ô màu xanh là số nào?



Trả lời: số $\dots\dots\dots$

Bài 34: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $18 - 6 + 23 = \dots\dots\dots$

Trả lời: $\dots\dots\dots$

Bài 35: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $14 + 4 + 51 = \dots\dots\dots$

Trả lời: $\dots\dots\dots$

Bài 36: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $15 + 1 + \dots\dots\dots = 19$

Trả lời:

Bài 37: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $34 + 3 + \dots = 58$

Trả lời:

Bài 38: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $22 + \dots + 11 = 54$

Trả lời:

Bài 39: Điền số thích hợp vào chỗ chấm $34 - 4 + \dots = 65$

Trả lời:

Bài 40: Có bao nhiêu số có hai chữ số mà mỗi số đều có chữ số 0 ?

Trả lời: Có số?

Bài 41: Cho ba số khác nhau, các số đó đều là số chẵn chục có hai chữ số và đem ba số cộng lại với nhau thì bằng 60. Tìm số lớn nhất trong ba số đó.

Trả lời: Số đó là

Bài 42: Tìm số nhỏ nhất có hai chữ số, biết rằng hai chữ số của số đó cộng lại với nhau thì bằng 9.

Trả lời: Số đó là

Bài 43: Số thích hợp vào chỗ chấm là số nào? $18 - 4 < 11 + \dots < 13 + 4 - 1$.

Trả lời:.....

Bài 44: Từ 6 đến số liền sau số 14 có bao nhiêu số?

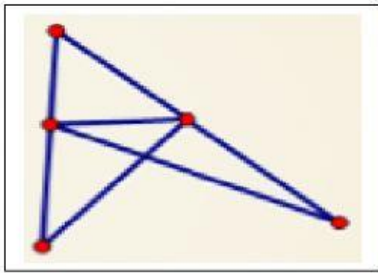
Trả lời: số?

Bài 45: Sau khi Minh cho Tùng 4 cái kẹo, cho Hoàng 2 cái kẹo thì mỗi bạn đều có 13 cái kẹo. Vậy lúc đầu Minh có cái kẹo.

Bài 46: Lớp 1A có 30 học sinh, lớp 1B có 20 học sinh, lớp 1C có số học sinh là số tròn chục lớn hơn 30 và nhỏ hơn 50. Vậy cả 3 lớp 1A, 1B, 1C có tất cả học sinh.

Trả lời: Cả 3 lớp có tất cả học sinh.

Bài 47: Hình vẽ dưới có hình tam giác?



Trả lời: Có hình tam giác

Bài 48: Mai hỏi Hoa: “Em gái bạn năm nay bao nhiêu tuổi?” Hoa đáp: “Tuổi của mình ít hơn 17 tuổi nhưng nhiều hơn 15 tuổi và em gái mình ít hơn mình 4 tuổi.”
Hỏi em gái của Hoa năm nay bao nhiêu tuổi?

Trả lời: tuổi

Bài 49: An có nhiều hơn Thủy 5 bông hoa, Thủy có nhiều hơn Hiền 4 bông hoa.
Vậy An có nhiều hơn Hiềnbông hoa.

Trả lời: An có nhiều hơn Hiền bông hoa.

Bài 50: $18 - 5 < 19 - \dots < 15 + 3$. Số nhỏ nhất thích hợp để điền vào chỗ chấm là số nào

Trả lời: số

Bài 51: Số có hai chữ số giống nhau mà hai chữ số của số đó cộng lại với nhau bằng 2 là số nào?

Trả lời: số

Bài 52: Số tự nhiên bé nhất có một chữ số cộng với số tự nhiên bé nhất có hai chữ số bằng bao nhiêu?

Trả lời:

Bài 53: Từ 10 đến 18 có chữ số.

Trả lời:.....

Bài 54: Có số lớn hơn 11 mà bé hơn 27.

Trả lời:.....